

Bản án số: 75/2021/HSST

Ngày: 29 – 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M – TP HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đại Đồng**

Ông Lê Mạnh Nhanh

- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Nguyễn Hữu Vinh** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện M.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa:* **Ông Nguyễn Quang Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2021/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn M - Sinh năm: 1975; Sinh tại: Thôn A, xã H, huyện M, TP Hà Nội; Nơi cư trú: Đội 1, thôn A, xã H, huyện M, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 2/12; Con ông: Phạm Văn Dục (Đã chết) Con bà: Nguyễn Thị L (Đã chết); Vợ: Không có; Con: Bị cáo khai có 01 con sinh năm 1999; TATS: Theo danh chỉ bản số 231 ngày 24/7/2021 của Công an huyện M lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Nhân thân: Ngày 25/4/2008 bị TAND huyện M, TP Hà Nội xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội tù về tội Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong và được xóa án tích. Bắt ngày 24/7/2021. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Anh Nguyễn Văn S**, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Đội 10, thôn G, xã G, huyện M, TP Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12h15 phút ngày 24/7/2021, tại khu vực Cổng Đầm thuộc đội 1, thôn A, xã H, huyện M, TP Hà Nội. Công an xã H, huyện M bắt quả tang Phạm Văn M, sinh năm 1975 trú tại: Đội 1, thôn A, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ tại tay trái của M 01 gói nhỏ bọc giấy, bên trong có chứa chất bột màu trắng M khai nhận là ma túy heroin tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Ngoài số ma túy thu được, lực lượng công an không thu được vật chứng nào khác.

Quá trình điều tra Phạm Văn M khai nhận như sau:

Khoảng 12h00 ngày 24/7/2021, M đi từ nhà mình S nhà anh Phạm Văn S1 ngồi chơi uống nước, sau đó M mượn điện thoại di động của anh Nguyễn Văn S để gọi nhờ một cuộc điện thoại, anh S đồng ý đưa điện thoại cho bị cáo. M dùng điện thoại của anh S bấm gọi cho Nguyễn Văn T sinh năm 1989 trú tại: Thôn Viêm Khê, xã G, huyện M hỏi mua của T 200.000đ ma túy. T đồng ý và bảo M lên đầu xóm chờ, M đi bộ ra đầu xóm chờ khoảng 10 phút sau thì T đi xe máy đến. T gặp và đưa cho M 01 gói nhỏ bọc giấy bên trong có ma túy, M cầm ma túy và đưa tiền cho T rồi đi bộ về nhà. Khi M đi được một đoạn thì bị công an xã H, huyện M kiểm tra bắt giữ.

Ngày 24/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện M ra Quyết định trưng cầu giám định số 132 gửi Phòng kỹ thuật hình sự - CA thành phố Hà Nội, đề nghị giám định mẫu nghi là ma túy tang vật thu được.

Tại kết luận giám định số 6011 ngày 31/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,318gram.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 53/CT-VKS-MĐ ngày 29/10/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Phạm Văn M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c Khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay xác định: Hành vi của bị cáo Phạm Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn M mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng:

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn S 01 điện thoại di động.
- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,318 gam Heroin.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12h15' ngày 24/7/2021 Công an xã H, huyện M phát hiện và bắt quả tang Phạm Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,318g ma túy. Hành vi của bị cáo Phạm Văn M đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật hình sự bảo vệ. Xét về hành vi, tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, HĐXX thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Năm 2008 bị cáo bị TAND huyện M, TP Hà Nội xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích nên trong lần phạm tội này bị cáo được xác định không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây được coi là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt giúp bị cáo hiểu rõ hơn chính sách khoan hồng của Nhà nước, yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập có mức độ không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,318g Heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù, hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 bị cáo mượn của anh Nguyễn Văn S để liên hệ mua ma túy. Quá trình điều tra anh S trình bày có cho M mượn điện thoại nhưng không biết M gọi cho ai, nội dung là gì nên cần trả cho anh S chiếc điện thoại di động trên là đúng pháp luật.

Đối với đối tượng Nguyễn Văn T là người đã bán ma túy cho M, hiện tại T không có mặt tại địa phương, do đó cơ quan điều tra không có điều kiện để xác M làm rõ và xử lý.

Bị cáo phA chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Phạm Văn M 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày: 24/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,318 gam Heroin.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn S 01 điện thoại di động Iphone 7 plus, số Imei: 359175076683322.

(Hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện M theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 29/10/2021).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phA nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;*
- Công an huyện M;*
- Viện kiểm sát ND huyện M;*
- Chi cục THADS huyện M;*
- Thi hành án hình sự;*
- Lưu hồ sơ vụ án;*
- Lưu VP;*
- Người tham gia tố tụng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hương